TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 118/2019/HNGĐ-PT
Ngày : 07/8/2019
v/v tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo.

Các thẩm phán:

1. Bà Mai Vân Anh.

2. Bà Lê Thúy Linh.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trương Việt Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thanh phố Hà Nội:*** Bà Trần Thị Ngoan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 89/2019/TLPT–HNGĐ ngày 20/6/2019 về yêu cầu xin ly hôn.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2019/HNGĐ-ST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 67/2019/QĐXX-PT ngày 24/7/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị NGUYỄN T G – Sinh năm 1989.

ĐKNKTT: Bạch Nao, xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xin xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh NGUYỄN K A – Sinh năm 1984.

ĐKNKTT: Số 9, ngõ 11, tổ 1, Khu tập thể Ngân hàng, Thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn T G trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn K A tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 18/01/2011 tại UBND thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn sau đó do anh An và chị Giang có quan điểm sống không phù hợp. Vợ, chồng thường xuyên va chạm, cãi cọ nhau, không còn tình cảm, thương yêu quý trọng nhau. Cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị An bỏ về nhà mẹ đẻ sống ly thân không còn quan hệ gì với anh An kể từ năm 2017 đến nay.

Nay chị Giang xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh An không còn chị Tuyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh An để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh An có 02 con chung cháu Nguyễn An Dũng, sinh ngày 11/6/2011, cháu Nguyễn Thúy An, sinh ngày 10/01/2016. Hiện chị Giang đang nuôi cháu An, cháu An Dũng ở cùng với anh An và bà nội. Khi ly hôn, chị đề nghị vẫn được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thúy An, cháu Dũng ở với ai thì tùy ý cháu. Chị Giang đang làm việc tại Công ty CP Đầu tư Winpro, thu nhập bình quân 4.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Chị Giang không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn K A trình bày: Anh An xác nhận thời gian chung sống và kết hôn như chị Giang trình bày là đúng. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc được một thời gian đến khoảng tháng 5, 6/2017 xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị Giang có quan hệ tình cảm ngoài luồng với nhiều người đàn ông khác nên chị Giang đã mang con cháu Thúy An bỏ nhà kể từ ngày 15/12/2018. Nay, chị Giang xin ly hôn, anh An thấy vợ chồng không thể đoàn tụ nên cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung cháu Nguyễn An Dũng, sinh ngày 11/6/2011, cháu Nguyễn Thúy An, sinh ngày 10/01/2016. Từ khi sống ly thân, cháu An ở với chị Giang, cháu Dũng ở với anh Giang. Ly hôn, anh An đề nghị được nuôi cả 02 cháu, không yêu cầu chị Giang đóng góp nuôi con. Anh An hiện đang làm nghề lái xe, thu nhập bình quân 7.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Anh An, chị Giang không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2019/HNGĐ-ST ngày 14/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai đã áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều

271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án quyết định:

1. Về quan hệ hôn nhân, chị Nguyễn T G được ly hôn anh Nguyễn K A.

2. Về con chung, chị Giang, anh An có 02 con chung cháu Nguyễn An Dũng, sinh ngày 11/6/2011, cháu Nguyễn Thúy An, sinh ngày 10/01/2016. Giao cháu Nguyễn Thúy An cho chị Giang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn An Dũng cho anh An trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Giang, anh An không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Giang, anh An được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/5/2019, anh Nguyễn K A có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm về phần con chung theo hướng giao cả 02 con chung cháu Nguyễn An Dũng, cháu Nguyễn Thúy An cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Giang có đơn xin xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các lời khai tại cấp sơ thẩm. Anh An không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án, đồng thời giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cấp sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội nêu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về chấp hành pháp luật của Thẩm phán và HĐXX tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đương sự đã thực hiện tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Về tố tụng: Anh Nguyễn K A làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và nộp dự phí kháng cáo hợp lệ.

Về nội dung: Tòa án sơ thẩm đã xem xét toàn điều kiện về kinh tế, nơi ăn, chốn ở và điều kiện học hành để giao cháu Nguyễn An Dũng cho anh An trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Thúy An cho chị Giang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Quyết định trên là có căn cứ. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự bác yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn K A.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của anh Nguyễn K A là hợp lệ, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nguyên đơn chị Nguyễn T G có đơn xin xử vắng mặt. Căn cứ Điều 296 khoản 2 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Nguyễn K A xin được nuôi cả 02 con, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2019/HNGĐ-ST ngày 14/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai quyết định: Về quan hệ hôn nhân, chị Nguyễn T G được ly hôn anh Nguyễn K A. Về con chung, chị Giang, anh An có 02 con chung cháu Nguyễn An Dũng, sinh ngày 11/6/2011, cháu Nguyễn Thúy An, sinh ngày 10/01/2016. Giao cháu Nguyễn Thúy An cho chị Giang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn An Dũng cho anh An trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Giang, anh An không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh An không đồng ý và kháng cáo về phần con chung của bản án sơ thẩm. Anh An cho rằng chị Giang không có nghề nghiệp, không có chỗ ở ổn định nên không đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu Thúy An.

Xét thấy: Theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình thì việc giao con cho ai nuôi dưỡng là căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên. Về điều kiện kinh tế và chỗ ở sau khi ly hôn. Chị Giang hiện đang là nhân viên của Công ty CP Đầu tư Winpro, thu nhập bình quân 4.000.000 đồng/tháng. Chị Giang đã cung cấp hợp đồng lao động tại cấp phúc thẩm để chứng minh thu nhập. Chị Giang cùng con gái đang thuê nhà ở gần nơi làm việc. Về phía anh An, anh hiện đang làm nghề lái xe, thu nhập hàng tháng là 12.000.000 đồng/tháng. Về chỗ ở, anh An là chủ sở hữu ngôi nhà tại địa chỉ số 9, ngõ 11, tổ 1, Khu tập thể Ngân hàng, Thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Tại cấp phúc thẩm, anh An đã cung cấp các chứng cứ chứng minh về thu nhập và điều kiện nơi ở sau ly hôn. Như vậy, về điều kiện kinh tế, điều kiện chỗ ở sau ly hôn, chị Giang và anh An đều có chỗ ở đảm bảo và có công việc làm với thu nhập ổn định để nuôi dưỡng chăm sóc con chung.

Hội đồng xét xử nhận thấy, anh An và chị Giang có 02 con chung, cháu Nguyễn An Dũng 8 tuổi là con trai đang ở với bố. Cháu Nguyễn Thúy An 3 tuổi là con gái đang ở với mẹ. Tòa án cấp sơ thẩm quyết định giao cháu Dũng cho anh An nuôi là phù hợp với nguyện vọng của cháu. Cháu Thúy An còn nhỏ là con gái rất cần tình yêu, sự chăm sóc hàng ngày của người mẹ. Cháu Thúy An ở với mẹ sẽ có cuộc sống ổn định, được chăm sóc đầy đủ, phát triển tốt, quyền lợi của cháu được đảm bảo. Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Thúy An cho chị Giang chăm sóc, nuôi dưỡng là có căn cứ. Do vậy HĐXX thấy việc xin nuôi 02 con chung của anh An là

không có căn cứ để chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con, mỗi người nuôi một con, không ai yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tình cảm và tài sản chung, nợ chung, anh Nguyễn K A không yêu cầu xem xét trong đơn kháng cáo. Do đó, cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết nên phần tình cảm, tài sản chung, nợ chung của bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2019/HNGĐ-ST ngày 14/5/2019 Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai đã có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn K A không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của anh Nguyễn K A, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 13/2019/HNGĐ-ST ngày 14/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai về phần con chung. Cụ thể:

Về con chung, chị Nguyễn T G, anh Nguyễn K A có 02 con chung: cháu Nguyễn An Dũng, sinh ngày 11/6/2011, cháu Nguyễn Thúy An, sinh ngày 10/01/2016. Giao cháu Nguyễn An Dũng cho anh An trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Thúy An cho chị Giang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, các bên không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con của chị Giang, anh An cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung được đảm bảo cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2. Về án phí: Chị Nguyễn T G phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002433 ngày 02/1/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Anh Nguyễn K A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí phúc thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc tại Biên lai thu tiền số 01712 ngày 03/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Thảo

Nơi nhận:
1. TAND huyện Thanh Oai;
2. VKSND TP Hà Nội;
3. Các đương sự;
4. Chi cục THA huyện Thanh Oai;
5. Lưu hồ sơ, VP.